Thứ Hai, Ngày 29 Tháng 1 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

"Sắc đỏ áp đảo"

▶ Trong phiên giao dịch ngày đầu tuần, thị trường kết phiên với mức gần như đi ngang so với ngày giao dịch cuối của tuần trước cho thấy tâm lý nhà đầu tư đang dần chán nản.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 0.02 điểm, đạt 1,175.69 điểm; HNX-Index giảm 0.38 điểm (-0.17%), đạt 229.05 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 14.3 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 667 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 137 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở PC1 và VNM.

▶ GVR (+4.9%), GAS (+1.86%) và CTG (+0.62%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào thị trường. Trái lại, VCB (-0.87%), HPG (-1.23%) và BID (-0.51 %) là ba mã đóng góp nhiều nhất vào sắc đỏ của thị trường.

▶ Vật liệu xây dựng và Chứng khoán là 2 nhóm ngành giảm điểm nhiều nhất trong phiên hôm nay với các mã tiêu biểu như sau: HSG và TCI.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: Thị trường chưa có nhiều thay đổi trong cấu trúc và tâm lý giao dịch nguyên nhân có thể đến từ tâm lý ảm đạm trước tết. Hiện dòng tiền có dấu hiệu chốt lời ở nhóm ngân hàng và chảy vào 1 vài mã cổ phiếu vốn hóa lớn để giữ chỉ số. Sự phân hóa của dòng tiền làm cho VNINDEX vẫn chưa thể bức phá được. Hỗ trợ và kháng cự tương ứng là vùng 1,160 và 1,220.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,176	0.0	4.0	5.2	15.6	1.7	4,760,177
VN30 Index	1,179	-0.3	4.2	4.3	12.2	1.7	3,370,170
VN Midcap	1,757	0.1	1.6	24.6	18.7	1.6	876,152
VN Smallcap	1,381	0.1	0.7	20.1	32.6	1.1	246,181
HNX Index	229	-0.2	-0.9	3.8	24.2	1.2	288,049
UpCom	88	-0.1	0.6	16.8	13.4	1.8	1,109,797

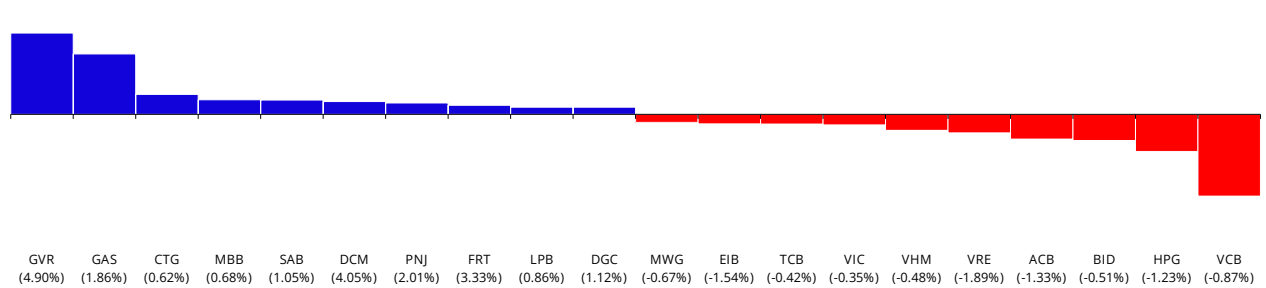
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.1	3.5	3.5	1.1	17.8	2.9	96,351
Bảo hiểm	0.4	3.2	3.2	-14.9	16.7	1.5	42,073
Bất động sản	-0.4	-2.8	-2.3	-11.7	13.5	1.4	721,724
CNTT	0.0	-0.8	-0.8	29.8	19.1	3.9	136,182
Dầu khí	0.4	-0.2	42.7	-1.0	41.0	2.4	59,432
Dịch vụ tài chính	-0.5	4.6	4.6	72.2	23.4	1.8	189,519
Tiện ích	2.5	1.1	2.5	-7.4	11.8	2.0	302,991
Du lịch và Giải trí	-0.3	-1.5	-1.5	-10.6	n.a	10.0	95,172
Hàng & DV CN	0.9	1.1	1.1	18.9	13.1	1.7	132,064
Hàng CN & Gia dụng	1.3	5.6	5.6	0.5	12.7	1.9	55,149
Hóa chất	3.5	2.9	2.9	26.3	11.7	1.6	183,171
Ngân hàng	-0.3	11.0	11.0	17.9	9.9	1.8	1,952,649
Ô tô và phụ tùng	1.4	2.0	2.0	8.3	11.2	1.3	14,909
Tài nguyên Cơ bản	-1.3	0.3	0.3	29.5	30.6	1.5	215,264
Th.phẩm & Đồ uống	0.2	0.1	-2.1	-20.5	20.1	2.7	423,084
Truyền thông	-1.8	-11.6	-11.6	88.6	25.9	1.4	1,892
Xây dựng và Vật liệu	-7.2	1.0	-6.1	26.2	24.8	1.5	126,899
Y tế	0.0	0.5	0.5	9.5	13.5	2.0	34,817

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	104	0.1	0.2	2.2	-2.9	2.2	1.6
USD/JPY	148	-0.2	-0.2	4.8	-0.8	4.8	13.4
USD/CNY	7	0.0	-0.2	1.1	-1.8	1.1	6.3
KRW/USD	1,336	0.0	-0.2	3.7	-1.1	3.7	8.8
EUR/USD	1	0.2	0.4	1.9	-2.0	1.9	0.1
USD/VND	24,550	-0.2	0.0	1.2	-0.1	1.2	4.7
Dầu Thô	78	0.3	4.0	9.2	-8.6	9.2	-1.8
Xăng	237	3.3	5.9	12.8	2.5	12.8	-8.4
Khí đốt	3	-2.5	9.3	5.2	-16.4	5.2	-14.9
Than	119	0.8	-7.0	-18.2	-12.3	-18.7	-66.5
Vàng	2,033	0.7	0.5	-1.5	1.8	-1.5	5.7
Thép cuộn	4,088	0.1	0.9	0.2	6.5	0.2	-2.6

Đóng góp vào VN Index



[Chuyên viên phân tích]
Ngô Diễm
☎ (84-28) 6299 - 7759
✉ diem.ndn@shinhan.com

[Chuyên viên phân tích]
Nguyễn Phúc
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1)MWG – Hóa chất: Erablue – liên doanh giữa Erajaya Digital và CTCP Đầu tư Thế giới Di động (HSX: MWG) tại Indonesia cán mốc 50 cửa hàng. Erablue đã hòa vốn ở cấp độ cửa hang; doanh thu mỗi tháng ~4.5 tỷ đồng và 2.5 tỷ đồng, tương ứng cửa hàng có diện tích 250-300m2 hoặc 180-200m2.

2)CII – Xây dựng và Vật liệu: CII phát hành thành công lô trái phiếu, kỳ hạn 10 năm, lãi suất cố định (4 kỳ đầu: 10%/năm) và thả nổi (2.5%/năm + lãi tham chiếu). Đây là trái phiếu không tài sản đảm bảo, không kèm chứng quyền, có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ thông mỗi 12 tháng/lần, tỷ lệ chuyển đổi 1:10.

3)BCG Energy – Tiện ích: BCG Energy – công ty con mảng năng lượng của Tập đoàn Bamboo Capital, công bố tăng vốn điều lệ từ 4,500 tỷ đồng lên 7,300 tỷ đồng (cơ cấu cổ đông không được công bố). Ngoài ra gần đây, BCG Energy vừa mua lại 2,500 tỷ đồng trái phiếu trước hạn của 2 lô trái phiếu.

4)CSV – Hóa chất: CTCP Hóa chất Cơ bản Miền Nam (HOSE: CSV) công bố lợi nhuận quý 4 tăng 9% so với cùng kỳ. Đây là quý tăng trưởng đầu tiên của Công ty trong 1 năm qua.

5)DBD – Dược phẩm: CTCP Dược – Trang thiết bị Y tế Bình Định (Bidiphar, HSX: DBD) ghi nhận doanh thu 1,652 tỷ đồng (+6% YoY); LNTT và LNST lần lượt đạt 322 tỷ đồng và 269 tỷ đồng, tương ứng tăng 8% và 11% YoY. DBD hoàn thành 92% chỉ tiêu doanh thu và vượt gần 7% kế hoạch LNTT cả năm.

6)NCT – Hàng & Dịch vụ Công nghiệp: Quý 4/2023, dù doanh thu tăng 8% YoY, lãi ròng CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài (HSX: NCT) giảm 19% YoY do các chi phí tăng mạnh. Tuy nhiên, NTC vẫn đạt biên lãi ròng 30% trong năm 2023, con số đáng mơ ước với bất kỳ mô hình kinh doanh nào.

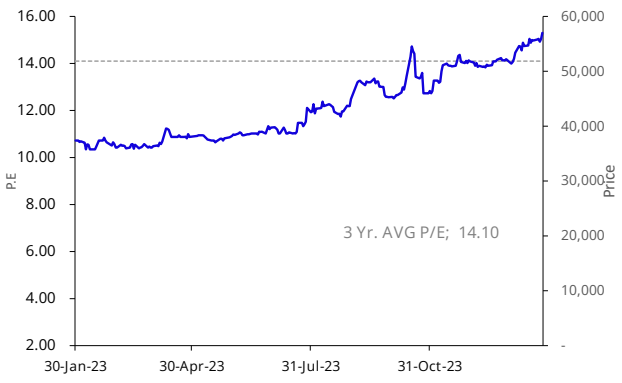
7)PAN – Thực phẩm và đồ uống: Dù năm 2022 phát sinh lợi nhuận bất thường từ chuyển nhượng nhà máy, CTCP Tập đoàn Pan (HOSE: PAN) vẫn ghi nhận kết quả tăng trưởng trong năm 2023 với lãi ròng gần 408 tỷ đồng (+9% YoY), hoàn thành mục tiêu 402 tỷ đồng đề ra cho năm 2023.

8)NLG – Bất động sản: Năm 2023, CTCP Đầu tư Nam Long (HSX: NLG) ghi nhận doanh thu thuần 3,181 tỷ đồng (-27% YoY). Trong đó, doanh thu từ kinh doanh bất động sản giảm gần 29% YoY, còn 2,905 tỷ đồng. Lãi ròng năm 2023 giảm 13% YoY, đạt ~484 tỷ đồng, chỉ hoàn thành 82% kế hoạch lợi nhuận.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Viễn thông FPT – FOX

FOX – Viễn thông: CTCP Viễn thông FPT (FPT Telecom, UPCoM: FOX) thông báo chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức đợt 1/2023 bằng tiền, tỷ lệ 20%. Ngày giao dịch không hưởng quyền 28/02/2024. Từ năm 2017, FOX luôn đều đặn chi trả cổ tức 2 lần/năm bằng tiền hoặc cổ phiếu, tổng tỷ lệ từ 20-60%.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	1/28/2024	1/29/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Ô tô và phụ tùng	83.2	85	104	57	
2	Hóa chất	51.9	391	840	553	
3	Hàng cá nhân & Gia dụng	40.6	129	196	139	
4	Tài nguyên Cơ bản	39.5	967	1,501	1,076	
5	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	15.5	111	157	136	
6	Xây dựng và Vật liệu	15.3	764	957	830	
7	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	5.5	339	464	440	
8	Bảo hiểm	1.8	11	20	19	
9	Truyền thông	0.4	6	6	6	
10	Y tế	-2.6	25	15	15	
11	Du lịch và Giải trí	-3.9	82	76	79	
12	Bất động sản	-6.6	2,750	1,946	2,084	
13	Thực phẩm và đồ uống	-8.9	907	850	933	
14	Công nghệ Thông tin	-15.0	147	163	191	
15	Ngân hàng	-15.0	2,235	2,370	2,789	
16	Bán lẻ	-17.4	301	382	463	
17	Dịch vụ tài chính	-20.7	1,589	1,434	1,809	

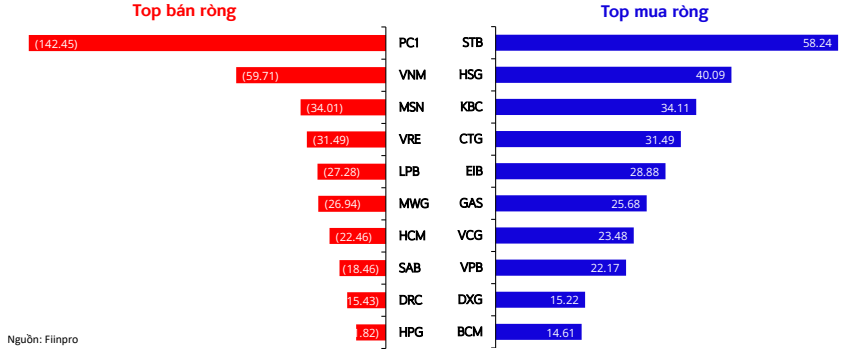
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HSG	Tập đoàn Hoa Sen	Tài nguyên Cơ bản	22,850	-3.0	-0.9	0.2	67	519.1	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	32,150	4.0	3.0	-0.8	408	243.0	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	13,350	3.5	3.9	1.1	291	186.3	
LPB	LienVietPostBank	Ngân hàng	17,600	0.9	2.0	11.7	212	175.5	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	22,500	4.9	6.9	6.1	285	150.0	
PC1	Tập đoàn PC1	Xây dựng và Vật liệu	28,800	1.4	8.7	0.0	70	267.2	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	21,750	0.5	-0.2	-7.8	54	234.4	
PNJ	Vàng Phú Nhuận	Hàng cá nhân & Gia dụng	91,300	2.0	4.1	6.2	110	130.1	
NKG	Thép Nam Kim	Tài nguyên Cơ bản	24,750	-2.6	-1.8	0.4	39	228.3	
CII	Hạ tầng Kỹ thuật TP.HCM	Xây dựng và Vật liệu	18,300	0.5	-1.1	6.1	46	197.6	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	68,900	1.8	1.5	0.1	78	130.9	
FRT	Bán lẻ FPT	Bán lẻ	108,500	3.3	7.6	1.4	69	127.6	
BAF	Nông nghiệp BAF Việt Nam	Thực phẩm và đồ uống	24,700	-1.2	-5.0	-4.4	94	100.2	
AAA	An Phát Bioplastics	Hóa chất	10,400	3.0	8.2	10.1	133	84.2	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,690	7.0	6.4	6.8	598	55.7	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	32,900.0	7.0	6.0	8.6	6.9	32.90	
DPR	Cao su Đồng Phú	Hóa chất	33,250.0	5.4	7.3	5.2	6.3	33.25	
TV2	Tư vấn XD Điện 2	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	39,000.0	3.2	4.7	3.2	3.5	39.00	
DCM	Đạm Cà Mau	Hóa chất	32,150.0	4.0	3.0	-0.8	3.8	32.15	
MSH	May Sông Hồng	Hàng cá nhân & Gia dụng	37,600.0	1.9	1.9	3.6	1.9	37.60	
HHS	Đầu tư DV Hoàng Huy	Ô tô và phụ tùng	7,690.0	7.0	6.4	6.8	6.6	7.69	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	13,350.0	3.5	3.9	1.1	3.6	13.35	
ITC	Đầu tư kinh doanh Nhà	Bất động sản	11,000.0	3.8	2.3	1.9	3.9	11.00	
VIP	Vận tải Xăng dầu VIPCO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11,150.0	-3.9	-3.0	-1.8	-3.7	11.15	
PTB	Công ty Cổ phần Phú Tài	Tài nguyên Cơ bản	54,300.0	-1.3	-4.7	-8.0	-2.8	54.30	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

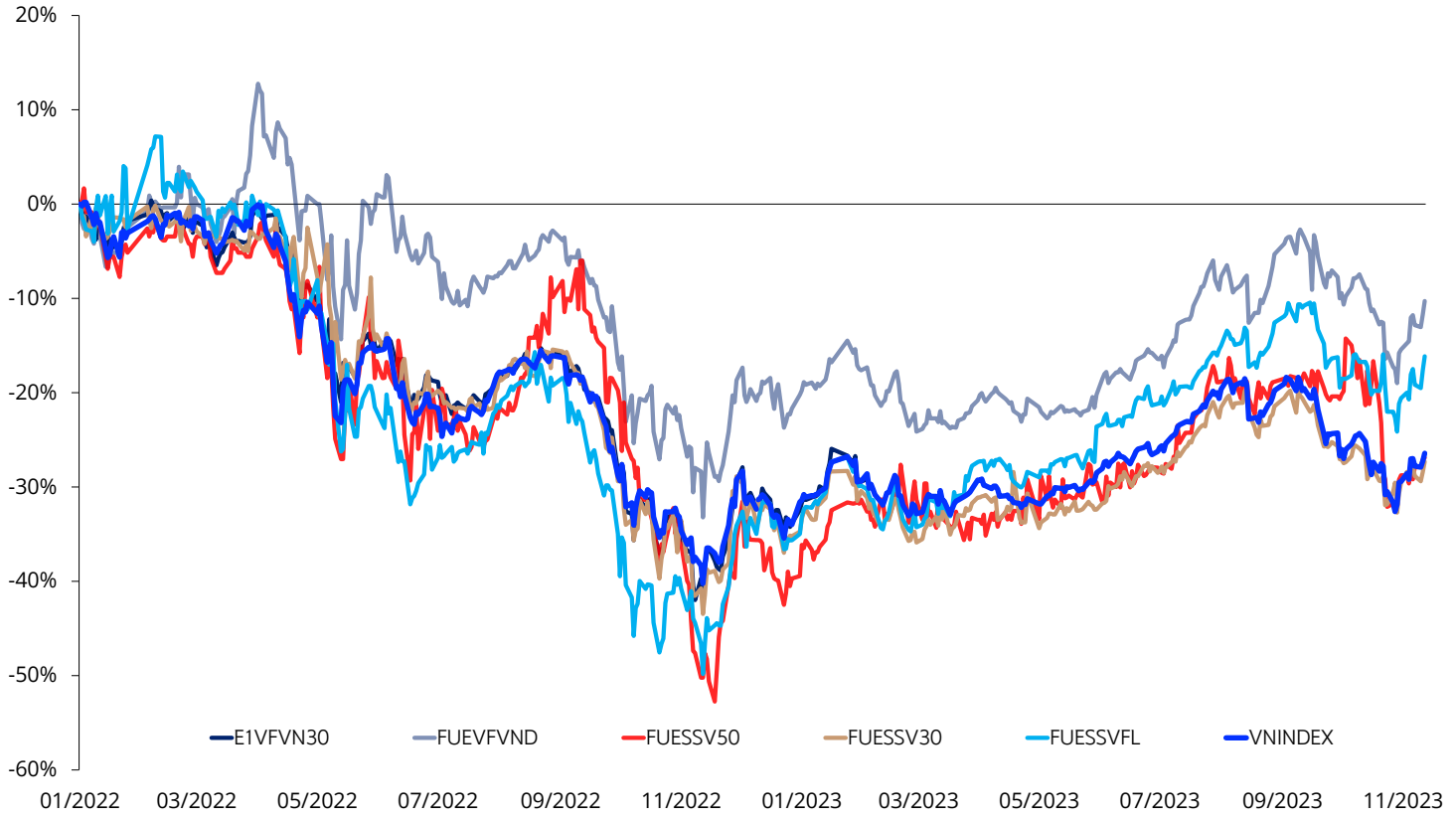
Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
1/29/2024	1,218.3	1,356.1	-137.8
1/26/2024	1,394.7	1,153.7	241.0
1/25/2024	1,004.7	1,140.8	-136.1
1/24/2024	1,527.4	1,437.9	89.5
1/23/2024	1,926.9	1,688.4	238.5
1/22/2024	1,740.2	1,280.5	459.8
1/19/2024	1,376.7	1,197.3	179.5
1/18/2024	1,145.6	1,084.8	60.7
1/17/2024	1,413.3	1,272.5	140.8
1/16/2024	1,039.4	889.1	150.2
1/15/2024	947.3	892.4	54.9
1/12/2024	1,118.2	1,100.5	17.6
1/11/2024	1,523.8	1,368.8	155.1
1/10/2024	1,128.4	1,345.3	-216.9
1/9/2024	1,333.7	1,449.9	-116.2
1/8/2024	1,054.6	1,303.2	-248.6

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	20,360	-0.2%	4.8%	4.8%	130,600	2.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	17,080	-1.1%	2.3%	2.3%	11,100	0.2	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	19,790	0.1%	7.3%	7.3%	53,200	1.1	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	27,270	-0.1%	3.1%	3.1%	429,800	11.7	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	15,890	0.1%	3.7%	3.7%	34,400	0.5	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	14,530	1.7%	4.0%	4.0%	21,200	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	14,010	-0.2%	3.9%	3.9%	11,400	0.2	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,100	-0.5%	-3.8%	-3.8%	300	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	7,780	-0.3%	3.7%	3.7%	200	0.0	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	10,870	0.0%	-0.3%	-0.3%	28,300	0.3	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,410	0.0%	7.6%	7.6%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	11,450	-0.3%	4.8%	4.8%	6,300	0.1	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,650	-0.6%	-1.4%	-1.4%	5,000	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	322.9	2.7	17.1	6.0	22.9	1.0	2.35	1.6	11.0	60.8
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	6.7	0.1	0.2	7.2	41.8	1.0	2.09	1.6	11.8	49.5
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	88.2	-12.6	-70.6	21.3	31.6	0.9	1.95	1.3	9.0	83.2
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	693.3	-42.2	-89.4	11.5	27.0	0.9	2.36	1.7	10.5	83.1
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	n.a	0.0	0.0	9.0	24.7	0.9	2.15	1.6	12.2	42.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.0	0.0	0.3	5.2	28.9	0.9	2.17	1.6	11.4	61.4
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	5.2	23.5	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	1.9	27.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	24.8	0.3	-0.7	5.0	33.5	0.9	2.17	1.6	11.3	62.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	9.9	1.4	3.4	24.9	33.5	1.2	1.92	1.6	16.6	44.4
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	0.0	0.0	19.7	23.1	1.0	2.07	1.4	8.9	68.7
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.5	2.2	n.a	19.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	n.a	-0.3	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities